

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2024/HSST

Ngày 04-7-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Đức và ông Phan Hữu Tỷ

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trà My – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên toà:
Bà Cao Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2024/TLST - HS ngày 05 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Ssinh ngày 12-10-1988, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi ĐKHKTT: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không xác định được bố) và bà Nguyễn Thị T; bị cáo chưa có vợ và con; tiền sự: Không; tiền án: 01. Ngày 21-9-2011 bị Toà án nhân dân huyện Cư M'Gar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 24 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", tại Bản án số 68/2011/HS-ST; chưa chấp hành nghĩa vụ dân sự về bồi thường thiệt hại; chưa được xoá án tích; nhân thân: Ngày 15-5-2017 bị Toà án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", tại Bản án số 15/2017/HS-ST; đã chấp hành xong bản án ngày 21-3-2018; ngày 19-7-2004 bị Ủy ban nhân dân huyện C áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng tại Quyết định số 1460/QĐ-UBND; bị bắt tạm giữ ngày 08-3-2024, sau đó chuyển tạm giam - có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Quốc Á, sinh năm 1964 và bà Vũ Thị C, sinh năm 1965; cùng địa chỉ: Bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, đều vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trần Văn H, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989, địa chỉ: Bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 08-3-2024, Nguyễn Thanh S điều khiển xe mô tô BKS 81K1-8661 mượn của anh Trần Văn H (*là em cùng mẹ khác bố với S*) đến nhà rẫy của ông Á ở bon R, xã Q. Lúc này, bên cho vay tín dụng FE gọi điện hối thúc S trả tiền hàng tháng, nhưng S không có tiền trả. S nhìn thấy tại hiên nhà rẫy của ông Á có để nhiều bao hồ tiêu khô, loại vỏ bao phân, được dựng đứng và phủ bằng tấm bạt ni lông mặt trên màu xanh, mặt dưới màu vàng. S quan sát trong nhà rẫy và xung quanh không có người, nên nảy sinh ý định trộm cắp 01 bao hồ tiêu khô mang đi bán lấy tiền trả nợ. S lấy 01 bao hồ tiêu để lên xe mô tô BKS 81K1-8661, rồi điều khiển xe, chở bao hồ tiêu vừa trộm được ra hướng đường Quốc lộ 28 tìm chỗ bán.

Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi S điều khiển xe mô tô chở theo 01 bao hồ tiêu trộm cắp của gia đình ông Á, đi cách nhà rẫy ông Á khoảng 01 km thì bị gia đình ông Á cùng người dân và cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 bao hồ tiêu khô, có trọng lượng 42 kg và đồ vật khác. Sau đó, S bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong tạm giữ để xử lý theo quy định.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WIN 100, màu S đỏ, biển kiểm soát 81K1 – 8661; 01 bao màu vàng, mặt trước in dòng chữ “TW” và dòng chữ “TONGWEI 153” màu đỏ, trên miệng bao được cột bằng dây nhựa màu đỏ, bên trong được đựng đầy hạt tiêu khô, trọng lượng 42kg; 01 ví da, 01 điện thoại của Nguyễn Thanh S.

Tại kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 14-3-2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Glong kết luận: Giá trị 42kg hạt hồ tiêu khô tại ngày 08-3-2024 là 3.948.000đ (ba triệu chín trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Quốc Á đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Cáo trạng số 29/CT-VKS, ngày 04-6-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất mức độ, hành vi phạm tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết; về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận ngày 07-5-2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 384, 385/QĐ-XLVC, trả lại 01 bao tiêu khô cho ông Nguyễn Quốc Á, trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 81K1-8661 cho anh Trần Văn H là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại cho S 01 ví da, 01 điện thoại di động do không liên quan đến vụ án (*có đặc điểm như trong biên bản thu giữ*).

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập lưu trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc truy tố hành vi phạm tội

của bị cáo là có căn cứ pháp lý, qua đó xác định: Vào khoảng 15 giờ ngày 08-3-2024, tại nhà rẫy của ông Nguyễn Quốc Á ở Bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Thanh S đã trộm cắp của ông Á 01 bao hồ tiêu khô có trọng lượng 42 kg, có giá trị theo kết luận định giá là 3.948.000 đồng. Do vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

...

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến an toàn xã hội. Do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng đối với bị cáo nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Về tình tiết tăng nặng: Năm 2010 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cư M'Gar xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, tại Bản án số 68/2011/HS-ST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, tuy nhiên chưa chấp hành xong nghĩa vụ bồi thường thiệt hại, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; đối với Bản án số 15/2017/HS-ST, ngày 15-5-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, giữa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên được xem đã chấp hành xong bản án; về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn, nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố hành vi phạm tội, mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Xét ngày 07-5-2024 cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Glong đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 384, 385/QĐ-XLVC, trả lại 01 bao tiêu khô cho ông Nguyễn Quốc Á, trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát

81K1-8661 cho anh Trần Văn H là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại cho S 01 ví da, 01 điện thoại di động do không liên quan đến vụ án là phù hợp nên chấp nhận.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh Sphạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 08-3-2024).

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét giải quyết.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận ngày 07-5-2024 cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Glong đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 384, 385/QĐ-XLVC, trả lại 01 bao tiêu khô cho ông Nguyễn Quốc Á, trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 81K1-8661 cho anh Trần Văn H là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại cho S 01 ví da, 01 điện thoại di động do không liên quan đến vụ án.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Công an huyện Đắk Glong;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

- Bộ phận hồ sơ Công an huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đắk Glong;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Đình Hưng